

KẾ HOẠCH

Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội năm 2022

Thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030”; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 205 - KH/TU ngày 10/9/2020 của Thành ủy Hà Nội về triển khai thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố về phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Hà Nội; Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Công văn số 3570/BTTTT-THH ngày 16/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022; UBND Thành phố ban hành Kế hoạch “Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội năm 2022”, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số thành phố Hà Nội.

- Bước đầu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước Thành phố; chuyển đổi cách thức tổ chức, vận hành, môi trường và công cụ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu

a) Cung cấp dịch vụ công

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 4.

- 30% DVCTT được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.

- 30% người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT được định danh và xác thực hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- Phần đầu 100% các DVCTT mức độ 3, 4 đáp ứng yêu cầu được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 50% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- 80% DVCTT mức độ 3, 4 của Thành phố phát sinh hồ sơ.

- 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố.

b) Huy động rộng rãi sự tham gia của xã hội

Tối thiểu 20% dịch vụ công mới của cơ quan nhà nước có sự tham gia cung cấp của doanh nghiệp hoặc tổ chức ngoài nhà nước.

c) Vận hành tối ưu các hoạt động của cơ quan nhà nước

- 100% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc.

- 50% cơ quan nhà nước của Thành phố tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

- 30% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 90% hồ sơ công việc tại các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã; 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Cắt giảm thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Thành phố đối với 50% cuộc họp tại UBND Thành phố và áp dụng thực hiện tại 40% cấp huyện trên cơ sở hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- 50% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Thành phố được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố; 50% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của Thành phố được cập nhật, chia sẻ với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 40% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Kế hoạch của Thành phố.

- 20% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp quy định pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- 100% các cơ quan nhà nước thuộc UBND Thành phố hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình “4 lớp”;

- 100% máy tính tại các cơ quan nhà nước thuộc UBND Thành phố cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc.

- 100% cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin, công nghệ thông tin (CNTT) trong các cơ quan nhà nước thuộc UBND Thành phố được đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật an toàn thông tin mạng.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

d) Phối hợp các Bộ, ngành giải quyết hiệu quả các vấn đề cơ bản sau:

Phối hợp các Bộ, ngành: Thông tin và Truyền thông, Y tế, Giáo dục và Đào tạo... triển khai các nhiệm vụ theo Chương trình, Đề án, Kế hoạch của ngành dọc, đảm bảo các chỉ tiêu tại mục III.4 Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

II. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và xây dựng các kiến trúc, quy chế, quy định của Thành phố về xây dựng, phát triển, quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin phục vụ Chính quyền điện tử phù hợp với định hướng của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành và tình hình triển khai thực tế của Thành phố, cụ thể:

- Cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của thành phố Hà Nội khi có sự điều chỉnh.

- Duy trì, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Hà Nội khi có thay đổi.

- Xây dựng và ban hành hướng dẫn triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử Hà Nội trong các cơ quan nhà nước Thành phố.

- Rà soát, hoàn thiện quy chế về quản lý, đảm bảo an toàn thông tin mạng của thành phố Hà Nội.

- Ban hành một số quy chế về quản lý, vận hành các hệ thống CNTT dùng chung của thành phố Hà Nội.

- Xây dựng Đề án “Xây dựng Thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.
- Rà soát ban hành các văn bản khuyến khích công dân, tổ chức sử dụng DVCTT.

2. Phát triển hạ tầng số

- a) Duy trì, phát triển hạ tầng đường truyền mạng WAN, mạng Internet cho các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, UBND xã, phường, thị trấn; kết nối với Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.
- b) Hình thành Trung tâm điều hành thông minh của thành phố Hà Nội;
- c) Triển khai Trung tâm dữ liệu chính; Trung tâm dữ liệu dự phòng phục vụ triển khai Chính quyền điện tử theo hướng sử dụng công nghệ hiện đại, có khả năng kết nối chia sẻ theo quy định; duy trì hoạt động Trung tâm dữ liệu nhà nước tại số 185 Giảng Võ.
- d) Duy trì, phát triển Hệ thống họp giao ban trực tuyến của Thành phố.
- đ) Nâng cấp hoàn thiện mạng nội bộ (LAN) của các cơ quan nhà nước; trang bị bổ sung máy tính, các thiết bị đầu cuối phục vụ kịp thời các hoạt động ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước của Thành phố ở các cấp; tập trung đầu tư nâng cấp, bổ sung các trang thiết bị CNTT cần thiết đảm bảo đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp tại bộ phận “một cửa”.
- e) Triển khai chuyển đổi IPv6 cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 21/02/2020.
- g) Tiếp tục duy trì các hệ thống hạ tầng kỹ thuật CNTT dùng chung của Thành phố; đảm bảo hạ tầng kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo tiến độ được giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Phát triển nền tảng, hệ thống

- a) Triển khai Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Thành phố; kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) theo Kiến trúc Chính quyền điện tử Thành phố và Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu.
- b) Triển khai Hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của Thành phố và kết nối, chia sẻ thông tin với Hệ thống đảm bảo an toàn thông tin của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

4. Phát triển dữ liệu

a) Phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ Thành phố đảm bảo kết nối, chia sẻ và thực hiện mở dữ liệu theo quy định. Trong đó tập trung một số cơ sở dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực: tài chính, bảo hiểm, tư pháp - hộ tịch, y tế, tài nguyên - môi trường, nông nghiệp; lao động, việc làm, an sinh xã hội; giáo dục và đào tạo, công thương, quy hoạch kiến trúc, du lịch, văn hóa - thể thao...

b) Duy trì, phát triển dữ liệu số quốc gia theo hướng dẫn của Bộ, ngành.

c) Đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu đảm bảo đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính và lưu trữ điện tử theo quy định.

d) Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử để cung cấp DVCTT, ưu tiên triển khai đối với các dịch vụ công thiết yếu nêu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Phát triển Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của Thành phố (là một chức năng thành phần của Trung tâm điều hành thông minh của thành phố Hà Nội) nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu số từ các nguồn khác nhau của các cấp, các ngành, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung của Thành phố, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

5. Phát triển ứng dụng, dịch vụ

5.1. Phục vụ người dân và doanh nghiệp

a) Triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố, kết nối Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số và các hệ thống quy mô quốc gia cần thiết khác; phát triển các DVCTT dựa trên nhu cầu người dân, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ như: trợ lý ảo, trả lời tự động.

b) Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong xử lý công việc trên môi trường mạng và DVCTT.

c) Xây dựng Công dữ liệu thành phố Hà Nội (data.hanoi.gov.vn) cung cấp dữ liệu mở phục vụ cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

d) Đẩy mạnh áp dụng hóa đơn điện tử đối với doanh nghiệp, biên lai điện tử đối với các dịch vụ hành chính công của Thành phố.

đ) Duy trì Công/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước các cấp, các ngành tạo điều kiện cho người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của các cơ quan nhà nước Thành phố.

e) Triển khai các ứng dụng, dịch vụ chuyên ngành phục vụ người dân doanh nghiệp, cụ thể trong các lĩnh vực: du lịch, văn hóa thể thao, giao thông vận tải, y tế, giáo dục, tài nguyên môi trường, quy hoạch kiến trúc, xây dựng,

công thương, kế hoạch đầu tư, nông nghiệp và phát triển nông thôn...

i) Tiếp tục duy trì vận hành các ứng dụng, dịch vụ đã được triển khai, phục vụ người dân hiệu quả, nâng cao chất lượng phục vụ người dân trên địa bàn Thành phố.

k) Phối hợp các Bộ, ngành triển khai giải pháp, phát triển các ứng dụng theo yêu cầu của các ngành phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

5.2. Phục vụ hoạt động điều hành nội bộ

a) Xây dựng và triển khai Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tập trung của Thành phố, thống nhất đảm bảo chia sẻ dữ liệu, trao đổi gửi nhận văn bản điện tử giữa các cấp chính quyền Thành phố; kết nối, liên thông với các phần mềm quản lý văn bản và điều hành của bộ, ngành, địa phương thông qua trực liên thông văn bản Quốc gia.

b) Xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố Hà Nội theo quy định, từng bước tự động hóa công tác báo cáo, thống kê phục vụ sự chỉ đạo, điều hành nhanh chóng, kịp thời, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu của cơ quan nhà nước các cấp và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

c) Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Thành phố theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

d) Triển khai mở rộng Hệ thống quản lý theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố đến các đơn vị trực thuộc.

đ) Duy trì, xây dựng, phát triển các ứng dụng chuyên ngành phục vụ nội bộ các cơ quan nhà nước của Thành phố tại các cấp và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài Thành phố theo nhu cầu.

e) Tiếp tục hỗ trợ kinh phí nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT (đầu tư hạ tầng kỹ thuật CNTT, phần mềm ứng dụng, số hóa dữ liệu,...) trong các cơ quan Đảng (Văn phòng Thành ủy, các Ban Đảng, Đảng ủy Khối các cơ quan thành phố Hà Nội, doanh nghiệp; Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong...), đoàn thể chính trị của Thành phố, HĐND thành phố Hà Nội; hỗ trợ kinh phí ứng dụng CNTT đối với các ngành, đơn vị hiệp quán của Thành phố như: Công an thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thủ đô, Bảo hiểm xã hội Hà Nội, Kho bạc Nhà nước Hà Nội.

6. Đảm bảo an toàn thông tin

a) Triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình 4 lớp theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức.

b) Hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

c) Kiện toàn, nâng cao năng lực (bổ sung, hoàn thiện nhân sự, đầu tư đảm bảo trang thiết bị cần thiết, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn) và duy trì hoạt động thường xuyên của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin thành phố Hà Nội.

d) Tham gia tích cực vào các hoạt động của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin về sự cố an toàn mạng.

III. GIẢI PHÁP

1. Tổ chức bộ máy và các cơ chế đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện

a) Rà soát, sắp xếp đơn vị, bộ phận chuyên trách công nghệ thông tin đảm bảo nguồn nhân lực CNTT triển khai Kế hoạch này.

b) Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ công chức, viên chức chuyên trách về CNTT của các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố (thực hiện khi Chính phủ triển khai áp dụng chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban chấp hành Trung ương về cải cách tiền lương đối với cán, bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp).

2. Tập huấn, bồi dưỡng

a) Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước các cấp của Thành phố về Chính quyền số, Kiến trúc Chính quyền điện tử/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

b) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố hằng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

3. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức

a) Thực hiện Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin theo Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 20/10/2021 của UBND Thành phố.

b) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố và người dân trên địa bàn Thành phố về Chính quyền

điện tử, Chính quyền số.

c) Tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn Thành phố kỹ năng số, sử dụng các dịch vụ Chính quyền số; Đẩy mạnh và phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong việc triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng; thực hiện tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số và hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

d) Tổ chức triển khai, hướng dẫn xếp hạng mức độ phát triển Chuyển đổi số đối với các cơ quan nhà nước Thành phố theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Hợp tác giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp

a) Ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp, công nghệ do các tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam thiết kế, sản xuất theo quy định.

b) Cơ quan nhà nước phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công thông qua mạng lưới bưu chính công ích và ứng dụng của doanh nghiệp. Khai thác hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích để hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, các đối tượng yếu thế trong xã hội.

5. Cải cách hành chính, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ

a) Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với phát triển Chính quyền số.

b) Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hóa, chuẩn hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số.

6. Hợp tác trong nước và quốc tế

Chủ động, tăng cường các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế trong phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; tích cực tham gia các tổ chức quốc tế; liên kết, phối hợp, chia sẻ các cách làm mới, sáng tạo trong triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số với các tỉnh, thành phố trong nước và các thành phố, đô thị phát triển trên thế giới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch

- Nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp Thành phố;
- Nguồn vốn ngân sách cấp huyện;
- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
- Nguyên tắc sử dụng kinh phí:
 - + Thực hiện theo quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp

ngân sách của thành phố Hà Nội.

+ Trường hợp các huyện, thị xã có khó khăn về nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT phục vụ phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội 2022; đề nghị UBND các huyện, thị xã báo cáo UBND Thành phố để xem xét, thống nhất Thường trực HĐND Thành phố hỗ trợ theo quy định và khả năng cân đối Ngân sách cấp Thành phố.

+ Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai ứng dụng công nghệ thông tin

2. Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Là đầu mối tổ chức, điều phối các hoạt động Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

- Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ban, ngành; rà soát, tổng hợp kinh phí ứng dụng công nghệ thông đảm bảo phù hợp với các nội dung trong kế hoạch và quy định hiện hành; gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện theo quy định.

- Là đầu mối hướng dẫn, tổng hợp báo cáo UBND Thành phố tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch 6 tháng (ngày 30/9/2022) và cả năm (ngày 15/12/2022).

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số.

- Là đầu mối theo dõi công tác hợp tác trong nước và quốc tế về CNTT của Thành phố.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao từ Chính phủ, Bộ, ngành và Thành phố về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, Phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

b) Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tham mưu tiếp tục đưa chỉ tiêu về kết quả triển khai xây dựng Chính quyền điện tử vào kết quả đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính hàng năm của các Sở, cơ quan ngang Sở và UBND cấp huyện, cấp xã.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai đào tạo, bồi dưỡng trong kế hoạch cho công chức, viên chức Thành phố theo quy định.

c) Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông và khả năng cân đối ngân sách; tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách Thành phố cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

d) Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã

- Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã trực tiếp chỉ đạo; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố về việc thực hiện Kế hoạch này.

- Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tại cơ quan, đơn vị, địa bàn mình phụ trách và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm gắn kết chặt chẽ cải cách hành chính với ứng dụng CNTT, đạt chất lượng, hiệu quả cao.

- Tích cực chỉ đạo triển khai ứng dụng CNTT đảm bảo hoàn thành Kế hoạch, gắn kết nội dung triển khai ứng dụng CNTT với việc thi đua, khen thưởng của từng cá nhân, đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

(*Phụ lục Biểu tống hợp phân công nhiệm vụ chi tiết kèm theo*)

UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng tháng tổ chức kiểm tra, đánh giá và báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện (qua Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp)./.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy (để báo cáo);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- T.Trực: HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch TT Lê Hồng Sơn;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP; các PCVP;
- KGVX, KTTH, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn

PHỤ LỤC

Phân công nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội năm 2022
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 166 /KH-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2022
của UBND thành phố Hà Nội)*

Số thứ tự	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Hoàn thiện cơ chế, chính sách			
-	Cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của thành phố Hà Nội khi có sự điều chỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành	Cả năm
-	Duy trì, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Hà Nội khi có thay đổi.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Xây dựng và ban hành hướng dẫn triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử Hà Nội trong các cơ quan nhà nước Thành phố.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2022
-	Rà soát, hoàn thiện quy chế về quản lý, đảm bảo an toàn thông tin mạng của thành phố Hà Nội.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2022
-	Xây dựng một số quy chế về quản lý, vận hành các hệ thống CNTT dùng chung của thành phố Hà Nội.	Các Sở, ban, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
-	Xây dựng Đề án “Xây dựng Thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2022
-	Xây dựng quy chế về quản lý, vận hành Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP).	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2022
-	Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ công chức, viên chức chuyên	Sở Thông tin	Các Sở, ban, ngành,	Quý IV/2022

Số thứ tự	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	trách về CNTT của các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố (thực hiện khi Chính phủ triển khai áp dụng chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban chấp hành Trung ương về cải cách tiền lương đối với cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp).	và Truyền thông	UBND các quận, huyện, thị xã	
-	Rà soát, ban hành các văn bản khuyến khích công dân, tổ chức sử dụng DVCTT	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Văn phòng UBND Thành phố	Cả năm
2	Phát triển hạ tầng kỹ thuật			
-	Duy trì, phát triển hạ tầng đường truyền mạng WAN, mạng Internet cho các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, UBND xã, phường, thị trấn; kết nối với Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Hình thành Trung tâm điều hành thông minh của thành phố Hà Nội và tổ chức triển khai theo Công văn số 538/UBND-KGVX ngày 24/2/2021 của UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2022
-	Triển khai Trung tâm dữ liệu chính; Trung tâm dữ liệu dự phòng phục vụ triển khai Chính quyền điện tử theo hướng sử dụng công nghệ hiện đại, có khả năng kết nối chia sẻ theo quy định; duy trì hoạt động Trung tâm dữ liệu nhà nước tại số 185 Giảng Võ.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2022
-	Duy trì, mở rộng Hệ thống họp giao ban trực tuyến của Thành phố.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
+	Thiết bị phòng họp trực tuyến	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND Thành phố	Cả năm
-	Nâng cấp hoàn thiện mạng nội bộ (LAN) của các cơ quan nhà nước; trang bị bổ sung máy tính, các thiết bị đầu cuối phục vụ kịp thời các hoạt động ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022

Số thứ tự	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	của Thành phố ở các cấp; tập trung đầu tư nâng cấp, bổ sung các trang thiết bị CNTT cần thiết đảm bảo đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp tại bộ phận “một cửa”.			
-	Triển khai chuyển đổi IPv6 cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 21/02/2020.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Cả năm
-	Tiếp tục duy trì các hệ thống hạ tầng kỹ thuật CNTT dùng chung của Thành phố.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
3	Phát triển các hệ thống nền tảng			
-	Triển khai Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Thành phố; kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) theo Kiến trúc Chính quyền điện tử Thành phố và Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành	Quý IV/2022
-	Triển khai Hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung (SOC) cho các hệ thống thông tin của Thành phố và kết nối, chia sẻ thông tin với Hệ thống hỗ trợ giám sát, điều hành an toàn mạng phục vụ Chính phủ số của quốc gia, Hệ thống an ninh mạng phục vụ Chính phủ số của quốc gia, Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia trực thuộc Cục An toàn thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành	Quý IV/2022
4	Phát triển dữ liệu			
a	Phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ Thành phố đảm bảo kết nối, chia sẻ và thực hiện mở dữ liệu theo quy định. Cụ thể:	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	2022
-	Dữ liệu về tài chính	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận,	2022

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
-	Dữ liệu về thông tin quy hoạch	Sở Quy hoạch và Kiến trúc	huyện, thị xã	
-	Dữ liệu về giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
-	Dữ liệu về nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
-	Dữ liệu về y tế	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
-	Dữ liệu về công thương	Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
-	Dữ liệu về du lịch	Sở Du lịch	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
-	Dữ liệu về giao thông, vận tải	Sở Giao thông Vận tải	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
-	Dữ liệu về văn hóa, thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
-	Dữ liệu về lao động, việc làm, an sinh xã hội	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
-	Dữ liệu về tôn giáo	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận,	2022

Số thứ tự	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
-	Các dữ liệu chuyên ngành khác	Sở, ban, ngành	huyện, thị xã	2022
b	Duy trì, phát triển dữ liệu số quốc gia theo hướng dẫn của Bộ, ngành	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	2022
c	Đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu đảm bảo đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính và lưu trữ điện tử theo quy định.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
d	Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử để cung cấp DVCTT, ưu tiên triển khai đối với các dịch vụ công thiết yếu nêu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo Kế hoạch của Thành phố triển khai đề án 06 và hướng dẫn của các bộ, ngành
e	Phát triển Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của Thành phố (là một chức năng thành phần của Trung tâm điều hành thông minh của thành phố Hà Nội) nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu số từ các nguồn khác nhau của các cấp, các ngành, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung của Thành phố, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, Chính quyền điện tử, Chính quyền số.	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND Thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2022
5	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ			
5.1	Phục vụ người dân và doanh nghiệp			
-	Triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố, kết nối Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số và các hệ thống quy mô quốc gia cần	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện,	Quý IV/2022



Số thứ tự	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	thiết khác; phát triển các DVCTT dựa trên nhu cầu người dân, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ như: trợ lý ảo, trả lời tự động		thị xã	
-	Dẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong xử lý công việc trên môi trường mạng và DVCTT.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2022
-	Xây dựng Công dữ liệu thành phố Hà Nội (data.hanoi.gov.vn) cung cấp dữ liệu mở phục vụ cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
-	Dẩy mạnh áp dụng hóa đơn điện tử đối với doanh nghiệp, biên lai điện tử đối với các dịch vụ hành chính công của Thành phố.	Cục Thuế Hà Nội	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III/2022
-	Duy trì Công/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước các cấp, các ngành tạo điều kiện cho người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của các cơ quan nhà nước Thành phố.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
-	Triển khai các ứng dụng, dịch vụ chuyên ngành phục vụ người dân doanh nghiệp, cụ thể:			
+	Triển khai hoàn thiện và nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý doanh nghiệp và hộ cá thể trên địa bàn thành phố Hà Nội phục vụ việc quản lý cấp GCN ĐKKD cho hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố và kết nối với công DVCTT, cổng thanh toán trực tuyến của quốc gia và thành phố Hà Nội	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022



Số thứ tự	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
+	Nâng cấp phần mềm trực tuyến kiểm tra, đánh giá kiến thức ATTP nông lâm thủy sản cho chủ sở sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý phát huy giá trị di sản Thăng Long Hà Nội	Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng hệ thống phần mềm Triển lãm Sách, báo, tạp chí; nâng cấp phần mềm thư viện thiếu nhi và số hóa tài liệu sách, báo, tạp chí tại Thư viện Hà Nội	Sở Văn hóa thể thao	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu ứng dụng công nghệ số hóa tư liệu trong quản lý và bảo tồn di sản văn hóa	Sở Văn hóa thể thao	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng cơ sở dữ liệu và cổng thông tin kết nối doanh nghiệp công nghiệp thành phố Hà Nội	Sở Công thương	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý III/2022
-	Tiếp tục duy trì vận hành các ứng dụng, dịch vụ đã được triển khai, phục vụ người dân hiệu quả, nâng cao chất lượng phục vụ người dân trên địa bàn Thành phố.	Các Sở, ban, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
-	Phối hợp các Bộ, ngành triển khai giải pháp, phát triển các ứng dụng theo yêu cầu của các ngành phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.	Các Sở, ban, ngành thuộc lĩnh vực quản lý tương ứng	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
5.2	Phục vụ hoạt động điều hành nội bộ			
-	Xây dựng và triển khai Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tập trung của Thành phố, thống nhất bảo đảm kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử phục vụ hoạt động của các cấp chính quyền Thành phố và kết nối với Trục liên thông văn bản Quốc gia.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2022
-	Xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố, từng bước tự động hóa công tác báo cáo, thống kê phục vụ sự chỉ đạo, điều hành nhanh chóng, kịp thời, hỗ trợ quyết định dựa trên dữ	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2022



Số thứ tự	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	liệu của cơ quan nhà nước các cấp và kết nối Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.			
-	Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Thành phố theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2022
-	Triển khai mở rộng Hệ thống quản lý theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố đến các đơn vị trực thuộc Thành phố.	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
-	Gắn kết các dịch vụ cung cấp cho Thành phố thông minh với các dịch vụ Chính quyền số; Hình thành các hệ thống tích hợp dữ liệu chuyên ngành, ứng dụng các công nghệ số mới để phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu, làm cơ sở để chia sẻ, tích hợp dữ liệu với Trung tâm điều hành thông minh của Thành phố.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
-	Duy trì, xây dựng, phát triển các ứng dụng chuyên ngành phục vụ nội bộ các cơ quan nhà nước của Thành phố tại các cấp và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài Thành phố theo nhu cầu. Cụ thể:	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý CBCCVC thành phố Hà Nội	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng và triển khai chuyên đổi số trong quản lý nhà nước về du lịch và ngành Du lịch thủ đô	Sở Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Duy trì, vận hành hệ thống quản lý tuyển sinh các lớp đầu cấp thành phố Hà Nội	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý III/2022

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
+	Duy trì, vận hành hệ thống quản lý học tập, ôn tập, kiểm tra trực tuyến cho học sinh phổ thông thành phố Hà Nội	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Duy trì, vận hành hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Cập nhật, mở rộng số hoá bài giảng theo chương trình giáo dục phổ thông phục vụ học tập, ôn tập qua mạng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	2022
+	Xây dựng ứng dụng quản lý thông tin cấp mã vận tải trên địa bàn Thành phố Hà Nội	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Phân mềm quản lý, kiểm tra và giám sát bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa.	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Phân mềm quản lý dữ liệu về cơ sở hạ tầng vận tải hành khách công cộng	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin tuyến đường phục vụ quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Phân mềm quản lý các nhiệm vụ khoa học công nghệ	Sở Khoa học Công nghệ	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Phân mềm quản lý Sáng kiến kinh nghiệm cấp Thành phố	Sở Khoa học Công nghệ	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và số hóa hồ sơ tài liệu bảo quản lưu trữ đầy mạnh ứng dụng CNTT toàn diện trong công tác chuyên môn	Sở Ngoại Vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống dữ liệu ứng dụng công nghệ số hóa tư liệu trong quản lý và bảo tồn di sản văn hóa	Sở Văn hóa thể thao	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng kho dữ liệu dùng chung ngành Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022



Số thứ tự	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
+	Triển khai hệ thống tổng hợp, báo cáo và theo dõi đánh giá ngành Nông nghiệp và PTNT theo các cấp trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý người cai nghiện, người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng hệ thống thông tin quản lý thông tin tệ nạn xã hội trên nền tảng bản đồ số	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Số hóa dữ liệu người có công	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng phần mềm tổng hợp, theo dõi quyết toán dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Sở Tài chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Xây dựng và triển khai hệ thống rà quét, thu thập thông tin, quản lý báo chí và thông tin điện tử trên mạng Internet.	Sở Thông tin và Truyền thông		Quý IV/2022
+	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin nguồn thành phố Hà Nội đảm bảo kết nối hệ thống thông tin nguồn Trung ương và cung cấp thông tin cho đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT - viễn thông trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2022
+	Xây dựng phần mềm quản lý hồ sơ, dữ liệu về khu công nghiệp và doanh nghiệp trong khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội	Ban quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
+	Nâng cấp hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn Thành phố phục vụ công tác quản lý nhà nước	Ban Quản lý khu Công nghiệp và khu Chế xuất Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý III/2022
+	Ứng dụng CNTT trong hệ thống sàn giao dịch việc làm của Thành phố Hà Nội	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý III/2022

Số thứ tự	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
+/-	Tiếp tục hỗ trợ đẩy mạnh ứng dụng CNTT (đầu tư hạ tầng kỹ thuật CNTT, phần mềm ứng dụng, số hóa dữ liệu,...) trong các cơ quan Đảng (Văn phòng Thành ủy, các Ban Đảng, Đảng ủy Khối các cơ quan thành phố Hà Nội, doanh nghiệp; Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong...), đoàn thể chính trị của Thành phố, HĐND thành phố Hà Nội; hỗ trợ kinh phí ứng dụng CNTT đối với các ngành, đơn vị hiệp quản của Thành phố như: Công an thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thủ đô, Bảo hiểm xã hội Hà Nội, Kho bạc Nhà nước Hà Nội.	Các cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị của Thành phố, HĐND thành phố Hà Nội; các ngành, đơn vị hiệp quản của Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
6	Đảm bảo an toàn thông tin			
-/-/-/-	Triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình 4 lớp theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
-/-/-/-	Hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2022
-/-/-/-	Kiện toàn, nâng cao năng lực (bổ sung, hoàn thiện nhân sự, đầu tư đảm bảo trang thiết bị cần thiết, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn) và duy trì hoạt động thường xuyên của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội.	Sở Thông tin và Truyền thông		Quý IV/2022
-/-/-/-	Tham gia tích cực vào các hoạt động của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin về sự cố an toàn mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
7	Các nhóm nhiệm vụ giải pháp			
7.1	Tổ chức bộ máy và các cơ chế đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện			
-	Rà soát, sắp xếp đơn vị, bộ phận chuyên trách công nghệ thông tin đảm bảo nguồn nhân lực CNTT triển khai Kế hoạch.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	2022
7.2	Tập huấn, bồi dưỡng			
-	Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước các cấp của Thành phố về Chính quyền số, Kiến trúc Chính quyền điện tử/Chính quyền số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
-	Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
7.3	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức			
-	Thực hiện Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin theo Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 20/10/2021 của UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
-	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố và người dân trên địa bàn Thành phố về Chính quyền điện tử, Chính quyền số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
-	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn Thành phố kỹ năng số, sử dụng các dịch vụ Chính quyền số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022
7.4	Hợp tác giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp			

Số thứ tự	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
-	Cơ quan nhà nước phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công thông qua mạng lưới bưu chính công ích và ứng dụng của doanh nghiệp. Khai thác hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích để hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, các đối tượng yếu thế trong xã hội	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	2022
7.5.	Cải cách hành chính, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ			
-	Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với phát triển Chính quyền số	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	2022
-	Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hóa, chuẩn hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông	2022
7.6	Hợp tác trong nước và quốc tế			
-	Chủ động, tăng cường các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế trong phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; tích cực tham gia các tổ chức quốc tế; liên kết, phối hợp, chia sẻ các cách làm mới, sáng tạo trong triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số với các tỉnh, thành phố trong nước và các thành phố, đô thị phát triển trên thế giới.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	2022